

Số: 35 /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân**

### VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 82/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2026/TT-VKSTC ngày 09/3/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân;*

*Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân tối cao,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 619/QĐ-VKSTC ngày 19/12/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về Quy chế xét, đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành Kiểm sát nhân dân.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân, Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VKSND tối cao;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Đảng ủy VKSND tối cao;
- Công thông tin điện tử VKSND tối cao;
- Lưu: VT, VP, P.TĐKT.

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tiến

# QUY CHẾ

## Xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35 /QĐ-VKSTC ngày 28 tháng 4 năm 2026  
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân; tổ chức, thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân (gọi tắt là Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân).

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng đối với:

- Các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố;
- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Viện kiểm sát quân sự trung ương thực hiện xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến theo quy định của Bộ Quốc phòng.

##### Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Sáng kiến là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực đã được áp dụng tại các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân, có khả năng nhân rộng và được cấp có thẩm quyền công nhận.

2. Sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân là những sáng kiến có nội dung liên quan đến hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân, bao gồm:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp;
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng ngành Kiểm sát nhân dân;

c) Công tác phối hợp nhằm thúc đẩy quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị trên cơ sở các quy định của pháp luật;

d) Các hoạt động khác của ngành Kiểm sát nhân dân.

3. Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính lao động sáng tạo của mình.

4. Đồng tác giả sáng kiến là những người cùng nhau tạo ra sáng kiến, có tỷ lệ đóng góp cho sáng kiến tối thiểu là 20%.

#### **Điều 4. Nguyên tắc xét, đề nghị**

1. Chặt chẽ, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng thực chất.

2. Bảo đảm điều kiện thuận lợi về quy trình, thủ tục cho người có sáng kiến đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến nhằm thúc đẩy các hoạt động sáng kiến trong ngành Kiểm sát nhân dân.

#### **Điều 5. Điều kiện xét, đề nghị**

1. Sáng kiến đã được Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố công nhận và đề nghị.

2. Có tính mới và giải quyết được khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác cụ thể của cơ quan, đơn vị.

3. Sáng kiến đã được áp dụng có hiệu quả trong thực tế.

4. Tại thời điểm xét, đề nghị, sáng kiến không có tranh chấp, khiếu nại, tố cáo.

## **Chương II**

### **HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN**

#### **Điều 6. Thành phần Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân**

1. Các thành phần của Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách nghiên cứu khoa học.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Viện trưởng Viện Khoa học kiểm sát.

c) Ủy viên Thường trực Hội đồng là Phó Viện trưởng Viện Khoa học kiểm sát phụ trách Phòng Khoa học kiểm sát.

d) Các ủy viên gồm: đại diện lãnh đạo Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cá nhân có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ.

e) Thư ký Hội đồng là lãnh đạo Phòng Khoa học kiểm sát, Viện Khoa học kiểm sát.

2. Số lượng thành viên Hội đồng là số lẻ và tối đa không quá 11 người do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định.

### **Điều 7. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng**

1. Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân tham mưu, tư vấn giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong lĩnh vực nghiên cứu, xây dựng, ban hành các văn bản, quyết định về sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân.

2. Xem xét, đánh giá, lựa chọn và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến theo quy định của Quy chế này.

3. Thông tin, phổ biến về nội dung, lợi ích hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên Cổng thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao hoặc cơ quan báo chí, tuyên truyền của ngành Kiểm sát nhân dân.

4. Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân được sử dụng con dấu của Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo quy định.

### **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng**

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

a) Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động của Hội đồng. Quyết định triệu tập các phiên họp của Hội đồng; chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng.

b) Cho ý kiến chỉ đạo đối với các báo cáo, tờ trình của Thường trực Hội đồng về việc tổ chức, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.

c) Ký các văn bản của Hội đồng trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên Hội đồng theo quy định tại khoản 4 Điều này.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng khi được ủy quyền, phân công.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Thường trực Hội đồng

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên Hội đồng theo quy định tại khoản 4 Điều này.

b) Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến; kiểm tra hồ sơ xét, đề nghị công nhận, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục và đủ điều kiện theo quy định; tổng hợp, phân loại, gửi hồ sơ đề nghị tới các thành viên Hội đồng để nghiên cứu trước khi tổ chức họp Hội đồng; tổng hợp kết quả họp Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng trình

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến; thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao các sáng kiến đã được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao công nhận được áp dụng hiệu quả có khả năng nhân rộng trong ngành Kiểm sát nhân dân trên phạm vi toàn quốc.

c) Tham mưu trong việc thành lập Tổ giúp việc và đề xuất khen thưởng, tôn vinh cá nhân điển hình có sáng kiến được áp dụng rộng rãi, mang lại hiệu quả thiết thực trong ngành Kiểm sát nhân dân.

d) Công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi trong ngành Kiểm sát nhân dân đối với các sáng kiến có hiệu quả cao.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

#### 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên Hội đồng

a) Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng triệu tập. Trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Chủ tịch và có ý kiến bằng văn bản gửi Hội đồng. Ý kiến bằng văn bản có giá trị như ý kiến các thành viên có mặt.

b) Trực tiếp nghiên cứu hồ sơ, cho ý kiến, đánh giá, chấm điểm về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

c) Tham gia, phát biểu, biểu quyết, bỏ phiếu trong các phiên họp của Hội đồng.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

#### 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của thư ký Hội đồng

a) Giúp Thường trực Hội đồng chuẩn bị chương trình; bảo đảm các điều kiện khác phục vụ các phiên họp của Hội đồng.

b) Tổng hợp, ghi biên bản và hoàn thiện các thủ tục sau phiên họp của Hội đồng.

### **Điều 9. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng**

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; các thành viên Hội đồng độc lập trong quá trình chấm điểm và chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về ý kiến, kiến nghị và đề xuất của mình.

2. Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước pháp luật và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

3. Quyết định của Hội đồng được thông qua khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

## **Điều 10. Chế độ làm việc của Hội đồng**

1. Hội đồng họp mỗi năm ít nhất 01 lần. Thời gian họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quyết định theo đề nghị của Ủy viên Thường trực Hội đồng.

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể quyết định tổ chức cuộc họp bất thường để xem xét, đánh giá, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

2. Cuộc họp của Hội đồng được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự.

Hội đồng lấy ý kiến bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết.

Hội đồng có thể mời một số chuyên gia am hiểu sâu chuyên môn về lĩnh vực của sáng kiến, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có cá nhân có sáng kiến tham dự cuộc họp. Chuyên gia được mời dự họp có quyền tham gia ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

3. Hình thức họp của Hội đồng.

Hội đồng họp theo các hình thức: họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc kết hợp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến. Cuộc họp của Hội đồng phải được lập biên bản theo quy định.

Trường hợp kết hợp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến, các thành viên tham gia họp trực tuyến có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản (thông qua Tờ trình hoặc phiếu lấy ý kiến) về Thường trực Hội đồng để tổng hợp, hoàn thiện biên bản cuộc họp.

4. Lấy ý kiến bằng văn bản

Trường hợp không tổ chức họp Hội đồng, Thường trực Hội đồng thực hiện việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.

Thường trực Hội đồng có trách nhiệm gửi tài liệu xin ý kiến đến các thành viên Hội đồng. Các thành viên Hội đồng gửi ý kiến về Thường trực Hội đồng chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tài liệu để tổng hợp ý kiến, báo cáo kết quả và trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Ý kiến của thành viên Hội đồng bằng văn bản có giá trị như ý kiến tại cuộc họp của Hội đồng và được tính để xác định kết quả biểu quyết.

## **Điều 11. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được thực hiện theo quy định của Nhà nước và của Ngành.

### Chương III

## HỒ SƠ, TRÌNH TỰ THỦ TỤC XÉT, ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN

### **Điều 12. Hồ sơ đề nghị công nhận**

1. Đơn đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân (theo mẫu 01);

2. Các tài liệu khác có liên quan để chứng minh.

3. Tờ trình đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân của Hội đồng sáng kiến cơ sở kèm theo Biên bản họp Hội đồng; Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở; báo cáo giải trình sau công khai, hồ sơ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

### **Điều 13. Trình tự, thủ tục xét, đề nghị công nhận**

1. Nộp hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến

Hội đồng sáng kiến cơ sở gửi hồ sơ bản chính (bản giấy) theo quy định tại Điều 12 Quy chế này, đồng thời gửi các tệp tin điện tử (file word và file pdf) về Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân (qua Phòng Khoa học kiểm sát) trước ngày 15 tháng 6 hằng năm.

2. Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Hội đồng thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ (đủ điều kiện và không đủ điều kiện) trên Cổng thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao (theo mẫu 02).

3. Họp Hội đồng xét, đề nghị công nhận

Ủy viên Thường trực Hội đồng tổng hợp kết quả chấm điểm, đề xuất công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến và gửi các thành viên Hội đồng trước khi họp Hội đồng ít nhất 02 ngày làm việc.

Hội đồng họp xem xét, đánh giá hồ sơ để quyết định trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao công nhận hoặc không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ khi có kết quả xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, Hội đồng thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân tiếp nhận khiếu nại, tố cáo trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công khai.

4. Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến

Hết thời hạn thông báo công khai, nếu không có khiếu nại, tố cáo, Ủy viên Thường trực Hội đồng tổng hợp và hoàn chỉnh hồ sơ trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành quyết định công nhận (theo mẫu 03) và công khai trên Cổng thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Trường hợp không công nhận thì Hội đồng thông báo cho đơn vị liên quan biết.

**Điều 14. Tiêu chí chấm điểm và quy định điểm công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến**

1. Tiêu chí chấm điểm tính mới và xét hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa
<b>I</b>	<b>Tính mới của sáng kiến</b>	<b>30</b>
1	Có tính mới, được áp dụng đầu tiên trong ngành Kiểm sát nhân dân	30
<b>II</b>	<b>Hiệu quả áp dụng của sáng kiến (chọn 1 trong 2 mức độ)</b>	<b>40</b>
1	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế; đã được áp dụng mang lại hiệu quả trong công tác của đơn vị	30
2	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế; đã được áp dụng mang lại hiệu quả cao, là kinh nghiệm để các đơn vị khác tham khảo, áp dụng	40
<b>III</b>	<b>Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (chọn 1 trong 2 mức độ)</b>	<b>30</b>
1	Có khả năng áp dụng tại một số đơn vị có cùng điều kiện.	20
2	Có khả năng áp dụng trong phạm vi ngành Kiểm sát nhân dân.	30

2. Sáng kiến được công nhận có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân trên phạm vi toàn quốc khi đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó tính mới 30 điểm, hiệu quả áp dụng từ 30 điểm trở lên; phạm vi ảnh hưởng từ 20 điểm trở lên.

**Điều 15. Phổ biến sáng kiến được công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng**

Hội đồng có trách nhiệm tổ chức việc phổ biến các sáng kiến đã được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao công nhận hiệu quả áp dụng có khả năng nhân rộng trong ngành Kiểm sát nhân dân trên phạm vi toàn quốc.

### **Điều 16. Hủy bỏ việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến**

Theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao có quyền hủy bỏ việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến và thông báo cho tác giả (hoặc đồng tác giả) trong các trường hợp sau đây:

1. Người nộp đơn yêu cầu công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến không phải là tác giả (hoặc đồng tác giả) sáng kiến theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 3 Quy chế này.
2. Đối tượng được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến không đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 5 Quy chế này.
3. Sáng kiến bị phát hiện sao chép, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của người khác.

### **Điều 17. Lưu trữ hồ sơ sáng kiến được công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng**

Viện Khoa học kiểm sát thực hiện lưu trữ, quản lý và số hóa hồ sơ theo quy định của ngành Kiểm sát nhân dân và pháp luật có liên quan; bảo đảm an toàn thông tin, bí mật nhà nước.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 18. Trách nhiệm của các đơn vị**

1. Viện Khoa học kiểm sát có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Quy chế này; triển khai các biện pháp hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động liên quan đến hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.
2. Viện Khoa học kiểm sát, Báo Bảo vệ pháp luật, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền các hoạt động liên quan đến hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên các phương tiện thông tin đại chúng của Ngành, của địa phương, đơn vị mình.

#### **Điều 19. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Cá nhân có các hoạt động liên quan đến hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác có thể được xét, đề nghị khen thưởng.
2. Cá nhân, tổ chức vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và của Ngành.

**Điều 20. Giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Chương V****ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 21. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành Quyết định, thay thế Quy chế xét, đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành Kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 619/QĐ-VKSTC ngày 19/12/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các quy định của văn bản mới.

**Điều 22. Trách nhiệm thi hành**

1. Các thành viên Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng các quy định để xét, đề nghị công nhận sáng kiến tại đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới cần phản ánh kịp thời về Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân để tổng hợp, báo cáo và trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến**  
**ngành Kiểm sát nhân dân**

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân

Tôi (chúng tôi) đứng tên dưới đây:

1. .... (tự ghi tỷ lệ đóng góp của từng đồng tác giả)

2. .... (tự ghi tỷ lệ đóng góp của từng đồng tác giả)

Là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến:

**1. Tên sáng kiến:**

.....

**2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Ghi theo nội dung khoản 2 Điều 3 Quy chế**

*VD: Cải tiến chế độ làm việc; nâng cao chất lượng công tác chuyên môn nghiệp vụ, công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, công tác tham mưu tổng hợp; ứng dụng công nghệ thông tin ...*

Nay chúng tôi đề nghị Hội đồng xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân như sau:

**1. Mô tả cơ bản của sáng kiến**

**1.1. Thực trạng vấn đề tồn tại, giải pháp đã biết**

- Thực trạng vấn đề cần nghiên cứu.
- Nhược điểm của các giải pháp cũ dẫn đến phải có giải pháp mới để khắc phục.

**1.2. Nội dung giải pháp**

- Mục đích của giải pháp: (nêu vấn đề cần giải quyết).
- Nội dung giải pháp (chỉ ra tính mới, sự khác biệt của giải pháp mới so với giải pháp cũ; nêu cách thức thực hiện...).

**2. Tính hiệu quả của sáng kiến**

- Cách thức triển khai áp dụng sáng kiến trên thực tế.
- Phạm vi triển khai áp dụng sáng kiến.
- Thời gian áp dụng.
- Kết quả sau khi triển khai áp dụng (có số liệu cụ thể so sánh kết quả trước và sau khi áp dụng giải pháp).

- Đánh giá khả năng áp dụng của sáng kiến trong phạm vi (*nội bộ đơn vị, một số đơn vị, hoặc tất cả các đơn vị trong tỉnh, ngoài tỉnh, hoặc toàn ngành*).

**3. Các thông tin cần được bảo mật .....**

**4. Tài liệu kèm theo (nếu có)**  
.....

**5. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền**  
.....

**6. Hội đồng Sáng kiến cơ sở đã xét công nhận sáng kiến tại Quyết định số... ngày...tháng... năm...**

..., ngày... tháng ... năm ....

**Tác giả (đồng tác giả) sáng kiến**  
(Ký và ghi rõ họ tên người đề nghị)

### **XÁC NHẬN CỦA HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

(Ghi sau khi Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở xét)

1. Tên sáng kiến (ghi hình thức và tên sáng kiến)  
.....

2. Tên tác giả, tỷ lệ % đóng góp của đồng tác giả  
.....

3. Tính mới:  
.....

4. Tính hiệu quả:  
.....

5. Khả năng áp dụng trong phạm vi:  
.....

6. Đề nghị: (công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân) .....

Ngày .....tháng .....năm .....

**TM. HỘI ĐỒNG**

Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu

(nếu có)

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỐI CAO  
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN  
NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TB-HĐSK

....., ngày ... tháng ... năm ...

**THÔNG BÁO**

**Về việc tiếp nhận/không tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân**

Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân quy định tại Quy chế xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân;

Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân đồng ý/ không đồng ý tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến của ông (bà):

Số TT	Họ và tên, chức vụ, chức danh, đơn vị	Tên sáng kiến	Đồng ý tiếp nhận	Không đồng ý tiếp nhận	Lý do không đồng ý tiếp nhận
1					
2					

**TM. HỘI ĐỒNG**

*Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu  
(nếu có)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐSK ...(tên đơn vị).

Số: .../QĐ-VKSTC

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng  
trong ngành Kiểm sát nhân dân trên phạm vi toàn quốc**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

*Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Quyết định số .../QĐ-VKSTC ngày... tháng ... năm ... của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành Quy chế xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân;*

*Căn cứ Quyết định số .../QĐ- ... ngày ... tháng ... năm ... của ... về việc thành lập Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân;*

*Xét đề nghị của Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân trên phạm vi toàn quốc năm... ....cho sáng kiến: ....., của cá nhân ....., chức vụ, đơn vị .....

**Điều 2.** Các thành viên Hội đồng sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân và cá nhân có tên ở Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Công thông tin điện tử VKSND tối cao (để đăng tải);
- Lưu VT, VP, P.TĐKT.

**VIỆN TRƯỞNG**